KIÊN ĐỊNH MỤC TIÊU VÀ CON ĐƯỜNG ĐÃ CHỌN

PGS, TS BÙI ĐÌNH PHONG
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

♦ **Tóm tắt:** *Bài viết nhấn mạnh những giá trị của chủ nghĩa xã hội từ Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, có ý nghĩa mở đường đưa lịch sử đi theo một chiều hướng tiến bộ mang tính phổ quát toàn nhân loại. Trên cơ sở đó, bài viết khẳng định Đảng và nhân dân ta kiên định, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.*

♦ **Từ khóa:** *Kiên định mục tiêu chủ nghĩa xã hội; Cách mạng Tháng Mười.*

Ngày nhận: 09-11-2021 *Ngày thẩm định*: 13-09-2021 *Ngày duyệt đăng*: 04-03-2022

Chủ nghĩa xã hội đột phá giá trị phổ quát toàn nhân loại

Trước Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, thế giới ngự trị một trật tự quái gở mà theo đó, chỉ có những kẻ giàu mới có quyền thống trị thế giới. Cho đến ngày nay, theo tư duy logic của những kẻ ngông cuồng, mang dòng máu bành trướng, họ hành động chạy theo lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên nhân phẩm con người; làm gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội; hành xử theo kiểu "cá lớn nuốt cá bé", vì lợi ích vị kỷ của các phe nhóm và một số ít cá nhân; khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường sống. Bản đồ thế giới vẫn còn những gam "màu đỏ" phản ánh quyền lực nằm trong tay một thiểu số giàu có.

Cách mạng Tháng Mười Nga bùng nổ từ sự chín muồi của mâu thuẫn nội bộ nước Nga, giữa những kẻ áp bức và những người bị áp bức. Quần chúng bị đè nén ở Nga đã vùng lên, rũ bùn đứng dậy. Sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nhân dân lao động Nga là tất yếu. Bởi nước Nga chuyên chế phải được thay bằng một nước Nga dân chủ; thay vì sự áp đặt của kẻ giàu phải là quyền tự quyết của các dân tộc; công nhân và nông dân phải có nhà máy, hầm mỏ, ruộng đất, được quyền làm chủ vận mệnh bản thân, làm chủ xã hội, làm chủ đất nước. Mọi người phải có một cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, bình đẳng, hưởng một nền giáo dục chất lượng cao, được bảo đảm về chăm sóc sức khỏe, có nhà ở, công ăn, việc làm. Thay vì giai cấp bóc lột làm mưa làm gió, một hệ thống chính trị mới ra đời mà quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Đó là những giá trị nhân bản, nhân quyền đích thực mà thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đem lại.

Những thành quả Cách mạng Tháng Mười đem lại có giá trị phổ quát toàn nhân loại. Bởi vì, tất cả mọi người đều có quyền được sống, có quyền tự do, quyền bình đẳng về quyền lợi và quyền mưu cầu hạnh phúc. Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được, không ai có thể xâm phạm được. Những quyền đó không chỉ là câu chuyện ở nước Nga 105 năm trước mà ngày nay nhân loại vẫn trân trọng, nâng niu và cần tới như cần không khí để thở.

Điều đặc biệt là những đứa con Tháng Mười được giáo dục lòng yêu nước, tinh thần quốc tế, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, lòng dũng cảm, tinh thần hy sinh vì đại nghĩa, tôi luyện và vun bồi những giá trị nhân văn, trở thành rường cột trong cuộc chiến đấu chống lại con quái vật chủ nghĩa phát xít. Giúp loài người thoát khỏi thảm họa diệt chủng, nước Nga đã mở đường đưa lịch sử đi theo chiều hướng mới, chứa đựng sinh lực mới cho sự phát triển. Đó là chiều hướng của một dòng thác cách mạng của các dân tộc bị áp bức vùng lên thực hiện sự nghiệp giải phóng, làm sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, đưa nhân loại tới những giá trị tiến bộ.

Sau hơn hai thập kỷ ở thế kỷ XXI, nhân loại tiến bộ, yêu chuộng hòa bình, công lý và nhân đạo trên toàn thế giới vẫn coi Cách mạng Tháng Mười Nga là sự kiện chưa từng có trong lịch sử thế giới, tạo ra bước ngoặt vĩ đại nhất trong thế kỷ XX, có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với vận mệnh loài người, thúc đẩy lịch sử thế giới tiến lên phía trước với một chất lượng mới, trình độ mới, nhân đạo và nhân văn cao cả.

70 năm sau Cách mạng Tháng Mười, Ủy ban Thế giới về Môi trường và Phát triển đưa ra khái niệm "Phát triển bền vững". Năm 2000 khởi động mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ. Năm 2015 Chương trình Nghị sự 2030 về phát triển bền vững được thông qua với mục tiêu tổng quát là xóa đói, giảm nghèo mọi nơi, mọi hình thức; thế giới hòa bình, hòa nhập, thịnh vượng; đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện, công bằng và học tập suốt đời; bình đẳng giới và trao quyền bình đẳng cho phụ nữ và trẻ em; phá bỏ các rào cản chính sách, phát huy quyền con người, không để ai lại phía sau; bảo vệ hành tinh xanh; v.v.. Đó là những giá trị phổ quát bắt đầu từ thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga mà hiện nay nhân loại tiến bộ đang hướng tới. Sự gặp gỡ, trùng hợp tự nhiên giữa mục tiêu Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc với mục tiêu và hiện thực cách mạng Nga đã đem lại từ 105 năm trước chứng tỏ chủ nghĩa xã hội đã định hướng và định hình, mở đường cho nhân loại hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, hướng tới một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, bảo đảm lợi ích cho nhân dân, hòa hợp, thịnh vượng, hòa bình và phát triển, khẳng định sức sống trường tồn của chủ nghĩa xã hội

Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức

Hồ Chí Minh coi Cách mạng Tháng Mười giống như mặt trời chói lọi, chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Tiếng sấm Cách mạng Tháng Mười đã thúc đẩy những người Việt Nam yêu nước hấp thụ lý luận vĩ đại của chủ nghĩa Mác – Lênin.

Trong vô vàn học thuyết, chủ nghĩa và cả thực tiễn của các cuộc cách mạng tư sản, Hồ Chí Minh chọn chủ nghĩa Lênin (chủ nghĩa Mác - Lênin) vì đó là chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất. Người cũng khẳng định chỉ có cách mạng Nga là đã thành công, thành công đến nơi, đến chốn. Nhớ lại con đường từ chủ nghĩa yêu nước tới chủ nghĩa Lênin, Người viết: "Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác - Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ"[1].

Cần phải phê phán mạnh mẽ luận điệu cho rằng, chúng ta chọn chủ nghĩa xã hội là chọn đường sai (!?). Như chúng ta đều biết, từ lúc thực dân Pháp xâm lược đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là 72 năm, thời gian đó đủ để khảo nghiệm các ngả đường cứu nước khác nhau. Trong các con đường đó có cả con đường tư sản với những gương mặt tiêu biểu như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh. Nhưng, như Phan Bội Châu đã tự nói về mình: "Than ôi! Lịch sử của tôi mà làm gì! Chỉ là một bộ lịch sử hoàn toàn thất bại!"[2]. Cái "thất bại" mà cụ Phan nói đến là cụ chưa nhận ra con đường tư sản không phù hợp với xu thế của lịch sử lúc bấy giờ, không hợp quy luật khách quan trong thời đại mới được mở ra từ thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười. Từ sau khi bị bắt đưa về nước giam lỏng ở Huế, Phan Bội Châu luôn có niềm tin ở Nguyễn Ái Quốc. Trong những lần tâm sự với bạn bè đến thăm ở Bến Ngự, cụ nói: "Đời hoạt động cách mạng của tôi rốt cuộc là một thất bại lớn. Đó là bởi tuy tôi có lòng mà thực bất tài. Nhưng dân tộc ta thế nào rồi cũng độc lập. Nhất định phải thế. Hiện nay đã có người khác lớn hơn chúng tôi nhiều, đứng ra đảm đương công việc để làm tròn cái việc mà chúng tôi không làm xong. Ông có nghe tiếng ông Nguyễn Ái Quốc không? Ông ấy còn thì nước ta nhất định sẽ độc lập. Vì ông ấy giỏi chứ có như tôi đâu. Ông ấy lại có nhiều vây cánh và bè bạn khắp thế giới nữa. Khi được hỏi về câu sấm: "Bò đái thất thanh, Nam Đàn sinh thánh", thánh ở đây có phải chính là cụ không?, cụ Phan trả lời: "Kể ra cái nghề cử tử thì xưa kia tôi cũng có tiếng thật. Dân ta thường có thói trọng người văn học mà gán cho họ tiếng nọ tiếng kia. Nhưng nếu Nam Đàn có thánh thật thì chính là ông Nguyễn Ái Quốc chứ không phải là ai khác""[3].

Còn Phan Châu Trinh cũng tự thấy những hạn chế của mình, tin phục Nguyễn Ái Quốc: "Tôi đọc chữ Pháp bập bẹ, nên không am tường hết sách vở ở cái đất văn minh này. Tôi tự ví tôi ngày nay như con ngựa đã hết nước kiệu già pha nước tế; tôi nói thế chẳng hề đem ví anh là kẻ tử mã lục thạch, thực tình từ trước tới nay tôi chẳng khinh thị anh, mà tôi còn phục anh nữa là khác. Tôi thực tình có sao nói vậy, không ton hót anh tí nào"[4]. Trong thư gửi từ Mácxây cho Nguyễn Ái Quốc, ngày 18-02-1922, ông kỳ vọng: "Anh Nguyễn, tôi tường tâm với anh đã rõ nguồn cơn. Bây giờ thân tôi tợ chim lồng cá chậu. Vả lại cây già thì gió dễ lay, người già thì trí lẫn, cảnh tôi như hoa sắp tàn, hiềm vì quốc phá gia phong mà hơi tàn cũng phải gào cho hả dạ, may ra có tỉnh giấc hồn mê. Còn anh như cây đương lộc, nghị lực có thừa, dày công học hỏi, lý thuyết tinh thông, nhưng mà anh chẳng nghe lời tôi, anh cứ quanh quẩn bên này thời làm sao mà tài năng của anh thi thố được? Bởi vậy tôi thành tâm khuyên anh, mong mỏi anh thay đổi cái phương pháp cũ kỹ kia đi, để mà mưu đại sự. Tôi cầu chúc anh thành công và hy vọng thấy mặt nhau ở quê hương xứ sở"[5].

Cống hiến đặc sắc của Hồ Chí Minh không chỉ ở chỗ khẳng định tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội với tư cách là một xã hội nhân văn đích thực, phát triển, tiến bộ không ai ngăn cản được, mà còn sớm trả lời câu hỏi "chủ nghĩa xã hội là gì?", đi đến khẳng định đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Tùy theo từng đối tượng, lứa tuổi, Hồ Chí Minh có những cách trả lời ngắn gọn về chu nghĩa xã hội. Theo Người, chủ nghĩa xã hội là làm sao cho dân giàu, nước mạnh; làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng; là nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; là làm cho mọi người được ăn no, mặc ấm, được sung sướng, tự do; là gắn với sự phát triển của khoa học, kỹ thuật và văn hóa. Chủ nghĩa xã hội là một chế độ không có người bóc lột người, một xã hội bình đẳng, ai cũng phải lao động và có quyền lao động, ai làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm không hưởng, trừ những người già cả, đau yếu và trẻ con. Chủ

nghĩa xã hội là chế độ do nhân dân lao động làm chủ, địa vị cao nhất là dân; v.v..

Từ những câu trả lời giản dị, mộc mạc của Hồ Chí Minh, chúng ta có thể thấy định hướng quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội trong kho tàng tư tưởng của Người là một xã hội nhân văn, nhân dân là chủ và làm chủ, quyền lực thuộc về nhân dân; một xã hội vì con người, do con người; con người vừa là mục tiêu vừa động lực của chủ nghĩa xã hội. Đảng phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, bảo đảm tự do, hạnh phúc của nhân dân. Chủ nghĩa xã hội như vậy là bao gồm phát triển kinh tế, văn hóa, đạo đức, xã hội và môi trường, cho hôm nay và mai sau. Với tầm nhìn khởi xướng sự nghiệp xóa đói, giảm nghèo, tăng giàu, phát triển kinh tế đi liền với tiến bộ và công bằng xã hội, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành, chữa bệnh, Hồ Chí Minh đặt nền móng cho phát triển bền vững khi Người chú trọng ba trụ cột: phát triển kinh tế, xã hội và môi trường với những quan điểm về xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực, quan tâm giáo dục tiểu học, thực hiện bình đẳng nam nữ và nâng cao vị thế cho phụ nữ, giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ em, phòng chống bệnh tật, chăm lo sức khỏe cho bà mẹ và nhân dân, hợp tác kinh tế quốc tế, thiết lập quan hệ đối tác toàn cầu vì phát triển. Di sản Hồ Chí Minh cho thấy có những dấu ấn quan trọng về thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa như quan niệm của Đảng ta ngày nay.

Sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Hồ Chí Minh đã được thực tiễn cách mạng Việt Nam chứng minh hoàn toàn đúng đắn. Từ năm 1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cách mạng Việt Nam tuy gặp muôn vàn khó khăn, thách thức, có lúc tưởng như không vượt qua được, nhưng vẫn tiến bước từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Từ năm 1930 đến năm 1945, mục tiêu hàng đầu là đấu tranh giành cho kỳ được độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội chỉ là định hướng, triển vọng tiến lên của độc lập dân tộc. Tuy chỉ là định hướng tiến lên, nhưng triển vọng chủ nghĩa xã hội đem lại tính triệt để, tính cách mạng và tính khoa học cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành độc lập dân tộc. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là minh chứng hùng hồn cho tính đúng đắn của tư tưởng độc lập dân tộc đi tới chủ nghĩa xã hội.

Từ năm 1945 đến năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta lãnh đạo tiến hành nhiệm vụ "kép" vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Muốn kháng chiến thắng lợi thì phải kiến quốc thành công, muốn kiến quốc thành công thì phải kháng chiến thắng lợi. Trong kháng chiến có kiến quốc, trong kiến quốc có kháng chiến. Trong kháng chiến đồng thời chuẩn bị tiền đề về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội để đi lên chủ nghĩa xã hội theo tinh thần kết thúc thắng lợi cách mạng dân tộc dân chủ cũng có nghĩa là sự mở đầu cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đó là một biểu hiện về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mang sắc thái Việt Nam. Nhờ đó, Đảng đã phát huy được sức mạnh tổng hợp mọi mặt, cả vật chất và tinh thần, cả tiền phương và hậu phương. Sau chín năm kháng chiến kiến quốc, quân và dân ta đã đánh bại thực dân Pháp, giải phóng một nửa đất nước, đưa miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của kháng chiến chống Pháp tiếp tục là minh chứng hùng hồn cho tính đúng đắn của tư tưởng độc lập dân tộc đi tới chủ nghĩa xã hội.

Từ năm 1954 đến năm 1975, Đảng lãnh đạo nhân dân tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng: Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Đây là sự hòa quyện, gắn kết chặt chẽ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đấu tranh chống Mỹ và tay sai, nhân dân miền Nam nhìn thấy sức mạnh tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Nhân dân miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội không chỉ để tạo

dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, mà còn chi viện cho cách mạng miền Nam. Với tinh thần đó, chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc đóng vai trò quyết định nhất đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội giai đoạn 1954-1975 đã đem lại một sức mạnh tổng hợp của cả hai miền, đặc biệt là sức mạnh của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, sức mạnh cả trong nước và ngoài nước, của chủ nghĩa xã hội và nhân dân tiến bộ thế giới. Thắng lợi của sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội là nhờ đường lối độc lập dân tộc đi tới và gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh và cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng, là một đột phá lý luận rất cơ bản, thể hiện trí tuệ, bản lĩnh, độc lập, tự chủ, sáng tạo của Hồ Chí Minh. Giáo sư Nhật Bản Singô Sibata, viết trong tác phẩm *Hồ Chí Minh, nhà tư tưởng* rằng: "một trong những cống hiến quan trọng của Cụ Hồ Chí Minh và của Đảng Lao động Việt Nam là đã đề ra lý luận về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân. Theo tôi được biết Đảng Lao động Việt Nam là đảng đầu tiên trong các đảng mácxít trên thế giới áp dụng lý luận này"[6].

Kiên định mục tiêu và con đường đã chọn

Qua 35 năm đổi mới, chúng ta đã giành được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*. Đất nước đã tiến những bước dài chưa từng thấy, kinh tế, xã hội và con người đều đổi mới. Đại hội XIII nhấn mạnh đất nước ta *chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*. Thành tựu đó là nhờ sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Một trong những vấn đề lý luận và thực tiễn cốt tủy của chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, như Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam, Nguyễn Phú Trọng, chỉ ra là: "*Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, "cá lớn nuốt cá bé" vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường. Và chúng ta cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có*"[7]. Những mong ước tốt đẹp đó chính là những giá trị đích thực của chủ nghĩa xã hội và cũng là mục tiêu, là con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và nhân dân ta đã lựa chọn và đang kiên định, kiên trì theo đuổi.

Đầu thập kỷ 90 của thế kỷ 20, khi chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, chúng ta khẳng định Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng và kim chỉ nam cho hành động, đồng thời nêu ra *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* với sáu đặc trưng[8]. Đảng ta cũng xác định rõ: "Chủ nghĩa xã hội hiện đang đứng trước nhiều khó khăn, thử thách. Lịch sử thế giới đang trải qua những bước quanh co; song, *loài người cuối cùng nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội vì đó là quy luật tiến hóa của lịch sử*"[9].

Bước sang thế kỷ XXI, trước nhiều thách thức lớn của thế giới và trong nước, Đảng ta tiếp tục khẳng định: "*Đảng và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước Việt Nam theo con đường xã*

hội chủ nghĩa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh"[10]. Tại Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng, trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), chúng ta một lần nữa khẳng định: "Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử"[11]. Cương lĩnh nêu lên 8 đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng[12].

Những quan điểm chỉ đạo nêu trong Đại hội XIII, Đảng ta nhấn mạnh: "Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng"[13]. Đại hội XIII nêu quyết tâm "đến giữa thế kỷ XXI, nước ta *trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa*"[14].

Những khía cạnh căn cốt đó được người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay – Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, tiếp tục khẳng định: "điều hết sức quan trọng là *phải luôn luôn kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin - học thuyết khoa học và cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động*. Tính khoa học và cách mạng triệt để của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là những giá trị bền vững, đã và đang được những người cách mạng theo đuổi và thực hiện. Nó sẽ còn tiếp tục phát triển và có sức sống trong thực tiễn cách mạng cũng như trong thực tiễn phát triển của khoa học. Chúng ta *cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới*, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống"[15].

Với sự kiên định mục tiêu và con đường đã chọn, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, cùng tiến bước, sánh vai với các cường quốc năm châu, chúng ta tin tưởng sẽ lập nên thành tựu phát triển mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội❐

---

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập12, tr.563.
[2] Phan Bội Châu: *Phan Bội Châu niên biểu*, Nxb. Văn nghệ TP. Hồ Chí Minh, 2001, tr.43.
[3] *Ông già Bến Ngự* (hồi ký), Nxb. Thuận Hóa, Huế, 1982. tr.26-27.
[4] Huỳnh Lý: *Phan Châu Trinh thân thế và sự nghiệp*, Nxb. Đà Nẵng, 1993, tr.227.
[5] Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: *Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử*, Nxb. CTQG, H., 2016, tập1, tr.123.
[6] Viện Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh sống mãi trong trái tim nhân loại*, Nxb. Lao động - Nxb. Quân đội nhân dân, H., 1993, tr.62.
[7, 15] Xem: Báo *Nhân Dân*, ngày 17-5-2021.
[8] Sáu đặc trưng đó là: Do nhân dân lao động làm chủ; có một nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công, làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân; các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kết và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân tất cả các nước trên thế giới.
[9] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.8
[10] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. CTQG, H., 2001, tr.83.
[11] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. CTQG, H., 2011, tr.70.
[12] Tám đặc trưng đó là: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới.
[13, 14] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 2, tr.324; 348.